

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Nuôi trồng thủy sản

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế về Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế, và Trường khoa Thủy sản;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo ngành **Nuôi trồng thủy sản** gồm các ông/bà có tên trong danh sách kèm theo.

Giúp việc cho Hội đồng có Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách gồm các ông/bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ triển khai tự đánh giá chương trình đào tạo ngành **Nuôi trồng thủy sản** theo Bộ *Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học* ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hướng dẫn tự đánh giá chương trình đào tạo của Cục Quản lý chất lượng.

Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Quyết định này thay thế Quyết định 1184/QĐ-ĐHNL ngày 20/10/2017.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1, Điều 3;
- Lưu: VT, Khoa Thủy sản,
P.KT,BĐCLGD,TT&PC.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Trần Thanh Đức

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN
 (Kèm theo Quyết định số 5/M ngày 17 tháng 6 năm 2020
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế)

TT	Họ và tên	Chức danh, đơn vị	Nhiệm vụ
1	Trần Thanh Đức	PGS.TS, Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Nguyễn Duy Quỳnh Trâm	PGS.TS, Trưởng khoa Thủy sản	Phó chủ tịch thường trực HĐ
3	Lê Đình Phùng	PGS.TS, Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch HĐ
4	Mạc Như Bình	TS, Phó trưởng khoa phụ trách đào tạo	Thư ký HĐ
5	Nguyễn Văn Huy	TS, Phó trưởng khoa phụ trách khoa học	Ủy viên
6	Nguyễn Văn Đức	TS, Trưởng phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế	Ủy viên trực
7	Nguyễn Đăng Nhật	ThS, phụ trách khoa Cơ bản	Ủy viên
8	Phạm Hữu Ty	TS, Trưởng phòng Khoa học công nghệ, Hợp tác quốc tế và Thông tin thư viện	Ủy viên
10	Ngô Tùng Đức	TS, Phụ trách Phòng Đào tạo	Ủy viên
11	Dương Văn Thành	ThS, Phó trưởng phòng phụ trách phòng Tổ chức hành chính và Cơ sở vật chất	Ủy viên
12	Châu Võ Trung Thông	ThS, Phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế	Ủy viên
13	Hoàng Thị Ngọc Vân	ThS, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính	Ủy viên
14	Hoàng Nghĩa Mạnh	TS, Trưởng bộ môn Nuôi trồng thủy sản	Ủy viên
15	Tôn Thất Chất	PGS.TS, Bộ môn Nuôi trồng thủy sản	Ủy viên
16	Nguyễn Phi Nam	ThS, Bộ môn Nuôi trồng thủy sản	Ủy viên
17	Nguyễn Thị Xuân Hồng	TS, Bộ môn Nuôi trồng thủy sản	Ủy viên
18	Nguyễn Thị Thúy Hằng	TS, Bộ môn Nuôi trồng thủy sản	Ủy viên
19	Trương Thị Hoa	ThS, Bộ môn Bệnh thủy sản	Ủy viên
20	Nguyễn Thị Huế Linh	TS, Bộ môn Bệnh thủy sản	Ủy viên
21	Trần Quang Khánh Vân	ThS, Bộ môn Bệnh thủy sản	Ủy viên
22	Ngô Hữu Toàn	PGS.TS, Bộ môn Cơ sở và Quản lý thủy sản	Ủy viên
23	Lê Văn Dân	PGS.TS, Bộ môn Cơ sở và Quản lý thủy sản	Ủy viên
24	Trương Văn Đàn	TS, Bộ môn Cơ sở và Quản lý thủy sản	Ủy viên
25	Trần Thị Diệu Hường	Sinh viên Lớp Nuôi trồng thủy sản 52B	Ủy viên - Đại diện SV

(Danh sách gồm có 25 thành viên)



DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN THƯ KÝ

(Kèm theo Quyết định số 511 ngày 17 tháng 6 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế)

TT	Họ và tên	Chức danh, đơn vị	Nhiệm vụ
1	Mạc Như Bình	TS, Phó trưởng khoa Thủy sản	Trưởng ban
2	Nguyễn Văn Đức	TS, Trưởng phòng KT,BĐCLGD,TTr-PC	Phó ban
3	Nguyễn Tiến Long	TS, Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính và CSVC	Ủy viên
4	Phan Thị Hằng	ThS, Phòng Tổ chức hành chính và CSVC	Ủy viên
5	Đinh Thị Song Thủy	ThS, Phòng Tổ chức hành chính và CSVC	Ủy viên
6	Thượng Thị Thanh Lễ	ThS, Phòng Tổ chức hành chính và CSVC	Ủy viên
7	Hồ Tấn Đức	ThS, Phòng Tổ chức hành chính và CSVC	Ủy viên
8	Nguyễn Tiến Long	TS, Phó trưởng phòng Đào tạo và CTSV	Ủy viên
9	Nguyễn Xuân Cảnh	KS, Phòng Đào tạo và CTSV	Ủy viên
10	Thái Doãn Hùng	ThS, Phòng Đào tạo và CTSV	Ủy viên
11	Lê Thị Thúy Hằng	ThS, Phòng KHCN,HTQT và TTTV	Ủy viên
12	Nguyễn Duy Ngọc Tân	ThS, Phòng KHCN,HTQT và TTTV	Ủy viên
13	Châu Võ Trung Thông	ThS, Phòng KT,BĐCLGD,TTr và PC	Ủy viên
14	Trần Phương Đông	ThS, Phòng KT,BĐCLGD,TTr và PC	Ủy viên
15	Nguyễn Đức Thành	ThS, TT NC, UD và CGCN Thủy sản	Ủy viên
16	Nguyễn Thị Thanh Thủy	ThS, Bộ môn Nuôi trồng thủy sản	Ủy viên
17	Phạm Thị Phương Lan	ThS, Bộ môn Nuôi trồng thủy sản	Ủy viên
18	Võ Đức Nghĩa	ThS, Bộ môn Nuôi trồng thủy sản	Ủy viên
19	Trần Nguyên Ngọc	ThS, Bộ môn Nuôi trồng thủy sản	Ủy viên
20	Trần Thị Thu Sương	ThS, Bộ môn Nuôi trồng thủy sản	Ủy viên
21	Lê Minh Tuệ	ThS, Bộ môn Nuôi trồng thủy sản	Ủy viên
22	Hồ Thị Tùng	ThS, Bộ môn Bệnh thủy sản	Ủy viên
23	Nguyễn Thị Huế Linh	TS, Bộ môn Bệnh thủy sản	Ủy viên
24	Trần Nam Hà	ThS, Bộ môn Bệnh thủy sản	Ủy viên
25	Phạm Thị Hải Yến	ThS, Bộ môn Bệnh thủy sản	Ủy viên
26	Nguyễn Tử Minh	ThS, Bộ môn Cơ sở và Quản lý thủy sản	Ủy viên
27	Lê Thị Thu An	ThS, Bộ môn Cơ sở và Quản lý thủy sản	Ủy viên
28	Võ Điều	ThS, Bộ môn Cơ sở và Quản lý thủy sản	Ủy viên
29	Ngô Thị Hương Giang	ThS, Bộ môn Cơ sở và Quản lý thủy sản	Ủy viên
30	Trần Thị Thuý Hằng	ThS, Bộ môn Cơ sở và Quản lý thủy sản	Ủy viên
31	Hà Thị Huệ	KS, Trợ lý giáo vụ khoa, Thư ký khoa	Ủy viên

(Danh sách gồm có 31 thành viên)



DANH SÁCH CÁC NHÓM CÔNG TÁC CHUYÊN TRÁCH

(Kèm theo Quyết định số 5.11... ngày 17 tháng 6 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế)

Số TT	Tiêu chuẩn phụ trách	Số TC	Họ và tên	Chức danh, đơn vị	Nhiệm vụ
Nhóm 1	Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CTĐT) Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng	3+6	Nguyễn Duy Quỳnh Trâm	Trưởng khoa Thủy sản	Trưởng nhóm
			Trần Quang Khánh Vân	BM. Bệnh TS	Thư ký
			Hà Thị Huệ	BM. CS&QLTS	Ủy viên
			Nguyễn Thị Thuý Hằng	BM. NTTS	Ủy viên
			Nguyễn Phi Nam	BM. NTTS	Ủy viên
			Tôn Thất Chất	BM. NTTS	Ủy viên
			Lê Thị Thuý Hằng	Bộ phận KHCN	Ủy viên
Nhóm 2	Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả chương trình đào tạo (CTĐT) Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học	3+3	Mạc Như Bình	Phó trưởng khoa phụ trách đào tạo	Nhóm trưởng
			Nguyễn Tiến Long	PTP. Đào tạo và CTSV	Nhóm phó
			Võ Đức Nghĩa	BM. NTTS	Thư ký
			Nguyễn Thị Thanh Thuý	BM. NTTS	Ủy viên
			Trần Thị Thuý Hằng	BM. CS&QLTS	Ủy viên
			Nguyễn Xuân Cảnh	P. Đào tạo&CTSV	Ủy viên
Nhóm 3	Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy và học Tiêu chuẩn 8: Người học và hoạt động hỗ trợ người học	3+5	Hoàng Nghĩa Mạnh	BM. Nuôi trồng thủy sản	Nhóm trưởng
			Thái Doãn Hùng	P. Đào tạo và CTSV	Nhóm phó
			Phạm Thị Phương Lan	BM. NTTS	Thư ký
			Nguyễn Thị Thanh Thuý	BM. NTTS	Ủy viên
			Nguyễn Tử Minh	BM. CS&QLTS	Ủy viên
			Trần Nguyên Ngọc	BM. NTTS	Ủy viên
Nhóm 4	Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của người học Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra	5+5	Trần Quang Khánh Vân	BM. Bệnh thủy sản	Nhóm trưởng
			Nguyễn Tiến Long	P. Đào tạo và CTSV	Nhóm phó
			Phạm Thị Phương Lan	BM. NTTS	Thư ký
			Trần Thị Thu Sương	BM. NTTS	Ủy viên
			Võ Điều	BM. CS&QLTS	Ủy viên
			Trương Thị Hoa	BM. Bệnh TS	Ủy viên
			Trần Nguyên Ngọc	BM. NTTS	Ủy viên
			Hồ Thị Tùng	BM. Bệnh TS	Ủy viên

Số TT	Tiêu chuẩn phụ trách	Số TC	Họ và tên	Chức danh, đơn vị	Nhiệm vụ
Nhóm 5	Tiêu chuẩn 6: <i>Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên</i> Tiêu chuẩn 7: <i>Đội ngũ nhân viên</i>	7+5	Ngô Hữu Toàn	BM. Cơ sở và quản lý thủy sản	Nhóm trưởng
			Dương Văn Thành	PTP phụ trách P. TCHC&CSVC	Nhóm phó
			Nguyễn Thị Xuân Hồng	BM. NTTS	Thư ký
			Võ Điều	BM. CS&QLTS	Ủy viên
			Phạm Thị Hải Yến	BM. Bệnh TS	Ủy viên
			Nguyễn Đức Thành	TT. NCUD và CGCN TS	Ủy viên
			Phan Thị Hằng	P. TCHC&CSVC	Ủy viên
			Đinh Thị Song Thủy	P. TCHC&CSVC	Ủy viên
Nhóm 6	Tiêu chuẩn 9: <i>Cơ sở vật chất và trang thiết bị</i>	5	Nguyễn Văn Huy	Phó trưởng khoa phụ trách KH	Nhóm trưởng
			Nguyễn Tiến Long	PTP. TCHC&CSVC	Nhóm phó
			Lê Minh Tuệ	BM. NTTS	Thư ký
			Trần Thị Thuý Hằng	BM. CS&QLTS	Ủy viên
			Trương Văn Đàn	BM. CS&QLTS	Ủy viên
			Thượng Thị Thanh Lễ	P. TCHC&CSVC	Ủy viên
			Nguyễn Duy Ngọc Tân	Bộ phận TT-TV	Ủy viên
	Viết Phần I, phần III, Phụ lục 7a Kết nối, biên tập Phần II Kết nối, biên tập phần Minh chứng		Mạc Như Bình	Phó trưởng khoa phụ trách đào tạo	Trưởng nhóm
			Trần Thị Thu Sương	BM. NTTS	Thư ký
			Trương Thị Hoa	BM. Bệnh TS	Ủy viên
			Trần Nguyên Ngọc	BM. NTTS	Ủy viên
			Võ Đức Nghĩa	BM. NTTS	Ủy viên
			Châu Võ Trung Thông	KT,BĐCLGD	Ủy viên
	Phụ lục 8. Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng chương trình đào tạo		Nguyễn Văn Huy	Phó trưởng khoa phụ trách KH	Trưởng nhóm
			Lê Thị Thu An	BM. CS&QLTS	Thư ký
			Hà Thị Huệ	BM. CS&QLTS	Ủy viên
			Trần Thị Thu Sương	BM. NTTS	Ủy viên
			Lê Minh Tuệ	BM. NTTS	Ủy viên
			Hồ Tấn Đức	P. TCHC&CSVC	Ủy viên
			Lê Thị Thuý Hằng	Bộ phận KHCN	Ủy viên
			Thái Doãn Hùng	P. Đào tạo	Ủy viên